

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 471/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Dương Văn Tr, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp T, huyện P, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Chị Nguyễn Mai Tr, sinh năm 1999

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Dương Văn Tr và chị Nguyễn Mai Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Anh Dương Văn Tr và chị Nguyễn Mai Tr thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Dương Văn Tr và chị Nguyễn Mai Tr thống nhất không có con chung.

- *Về tài sản chung:* Anh Dương Văn Tr và chị Nguyễn Mai Tr xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung:* Anh Dương Văn Tr và chị Nguyễn Mai Tr thống nhất trong thời gian chung sống không có nợ ai, cũng không ai nợ anh chị nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Dương Văn Tr và chị Nguyễn Mai Tr mỗi người phải chịu số tiền là 75.000 đồng. Anh Tr và chị Tr thống nhất do anh Tr nộp thay cho chị Tr nên anh Tr phải chịu toàn bộ án phí số tiền là 150.000 đồng. Anh Tr có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005807, ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Sau khi đối trừ, anh Tr được nhận lại số tiền là 150.000 đồng, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện C;
- VKSND huyện C;
- UBND xã H;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Lê Thị Trúc Hằng